TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2023/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Khê,ngày 25 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2023/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị C, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Tổ 13, thị trấn V, huyện B, tỉnh H

Bị đơn: Anh Đỗ Mạnh T, sinh năm 1981;

Nơi ĐKHKTT: Khu Đ, xã C, huyện C, tỉnh P

Hiện nay anh T đang chấp hành án tại: Đội 10, Phân trại số 1, trại giam T, B. Địa chỉ: Xã V, huyện H, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bàn Thị C và anh Đỗ Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Bàn Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là cháu Đỗ Thùy Tr, sinh ngày 13/8/2008, cháu Đỗ Trà G, sinh ngày 25/6/2014 và cháu Đỗ Đức T, sinh ngày 26/8/2016, anh Đỗ Mạnh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Bàn Thị C vì chị Bàn Thị C tự nguyện không yêu cầu.

Anh Đỗ Mạnh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Bàn Thị C và anh Đỗ Mạnh T thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Chị Bàn Thị C xin tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Bàn Thị C đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0008136 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Bàn Thị C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong T hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- CCTHADS huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Các Đương sự;
- UBND xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ;
- Lu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Việt D